

Ph&#228;t Gi&#221;o&#223; Tây T&#228;ng tin r&#228;ng Đ&#228;c Đ&#228;t Lai L&#228;t Ma t&#228;i sanh li&#228;n t&#228;c đ&#228; l&#228;nh đ&#228;o Ph&#228;t Gi&#221;o&#223; Tây T&#228;ng

Hôm Th&#228; Năm 25-2-2010, chính ph&#228; Tây T&#228;ng l&#228;u vong đ&#228; t&#228; ch&#228;c m&#228;t bu&#228;i l&#228; k&#228; ni&#228;m 100 năm ngày Đ&#228;c Đ&#228;t Lai L&#228;t Ma đ&#228;i th&#228; 13 l&#228;u vong sang &#228;n Đ&#228; h&#228;i th&#228;ng 2-1010. V&#228;y l&#228; tr&#228;n 100 năm. B&#228;y gi&#228; l&#228; th&#228;i c&#228;a Đ&#228;c Đ&#228;t Lai L&#228;t Ma đ&#228;i th&#228; 14, nh&#228;ng v&#228;n đ&#228; c&#228;a đ&#228;t n&#228;c Tây T&#228;ng l&#228;i c&#228;ng hung hi&#228;m h&#228;n, kh&#228; gi&#228; quy&#228;t h&#228;n.

Ph&#228;t Gi&#221;o&#223; Tây T&#228;ng tin r&#228;ng Đ&#228;c Đ&#228;t Lai L&#228;t Ma t&#228;i sanh li&#228;n t&#228;c đ&#228; l&#228;nh đ&#228;o Ph&#228;t Gi&#221;o&#223; Tây T&#228;ng và đ&#228;t n&#228;c tr&#228;n đ&#228;nh HY M&#228; L&#228;p S&#228;n n&#228;y. V&#228; hi&#228;n nay l&#228; đ&#228;i th&#228; 14, đ&#228;c th&#228; gi&#228;i bi&#228;t nhi&#228;u v&#228;i c&#228;ng v&#228; c&#228;a ng&#228;i th&#228;ng Gi&#228; Nobel H&#228;a B&#228;nh và l&#228; v&#228; đ&#228; thuy&#228;t ph&#228;p li&#228;n t&#228;c &#228; nhi&#228;u n&#228;c tr&#228;n th&#228; gi&#228;i. Nh&#228;ng c&#228;ng nan đ&#228; c&#228;a v&#228; đ&#228;i th&#228; 14 đ&#228; hi&#228;n l&#228; t&#228; v&#228; đ&#228;i th&#228; 13, t&#228;c l&#228; ki&#228;p tr&#228;c c&#228;a v&#228; hi&#228;n nay. B&#228;i sau đ&#228;y s&#228; vi&#228;t theo nh&#228; nghi&#228;n c&#228;u Phurbu Thinley tr&#228;n m&#228;ng Phayul.

V&#228; Đ&#228;c Đ&#228;t Lai L&#228;t Ma đ&#228;i th&#228; 13 c&#228; tên khai sinh l&#228; Thupten Gyatso, đ&#228; ph&#228;i l&#228;u vong sang &#228;n Đ&#228; (l&#228;c đ&#228;, &#228;n l&#228; thu&#228;c đ&#228;a c&#228;a Anh Qu&#228;c) trong c&#228;ng năm 1910-1912, sau khi qu&#228;n nh&#228;a Thanh (M&#228;n Ch&#228;u) do T&#228;ng Ch&#228;ao Er-feng tr&#228;n v&#228;o chi&#228;m Tây T&#228;ng.

May m&#228;n, tri&#228;u nh&#228;a Thanh s&#228;p đ&#228; năm 1911, d&#228;n Tây T&#228;ng nh&#228;n c&#228; h&#228;i n&#228;y m&#228;i đ&#228;nh đ&#228;u i qu&#228;n nh&#228;a Thanh ra kh&#228;i Tây T&#228;ng. Sau 3 năm l&#228;u vong &#228;n Đ&#228;, Đ&#228;c Đ&#228;t Lai L&#228;t Ma đ&#228;i th&#228; 13 tr&#228; v&#228; Tây T&#228;ng và đ&#228; n&#228;m nh&#228;ng quy&#228;n l&#228;c ch&#228;nh tr&#228; l&#228;n h&#228;n nhi&#228;u đ&#228;i kh&#228;c, đ&#228;c c&#228;ng c&#228;ng s&#228; gi&#228;a n&#228;i l&#228; quy&#228;n l&#228;c ch&#228;nh tr&#228; l&#228;n nh&#228;t k&#228; t&#228; Đ&#228;c Đ&#228;t Lai L&#228;t Ma đ&#228;i th&#228; 5.

Đ&#228;c Đ&#228;t Lai L&#228;t Ma đ&#228;i 13 t&#228;nh b&#228; Tây T&#228;ng đ&#228;c l&#228;p v&#228;o ngày 12-2-1913, t&#228;nh đ&#228;c b&#228;n v&#228;n 5 đ&#228;i m&#228;ng t&#228;nh b&#228; đ&#228;c l&#228;p Tây T&#228;ng.

Tr&#228;c đ&#228;ng v&#228;i tu&#228;n, v&#228;o th&#228;ng 1-1913, Tây T&#228;ng và M&#228;ng C&#228; đ&#228; t&#228;nh b&#228; đ&#228;c l&#228;p, và k&#228;y chung Hi&#228;p &#228;c Tây T&#228;ng – M&#228;ng C&#228; Năm 1913, m&#228;t hi&#228;p &#228;c h&#228;u ngh&#228; và c&#228;ng nh&#228;n đ&#228;c l&#228;p c&#228;a nh&#228;u.

V&#228; trong su&#228;t 39 năm, t&#228; 1911 t&#228;i 1950, cho t&#228;i khi qu&#228;n C&#228;ng s&#228;n TQ tr&#228;n v&#228;o, Tây T&#228;ng l&#228; m&#228;t n&#228;c đ&#228;c l&#228;p, kh&#228;ng b&#228; ngo&#228;i qu&#228;c ki&#228;m s&#228;at.

Trong khi ch&#228;ng ta hi&#228;n nay ngh&#228; t&#228;i ng&#228;i Đ&#228;t Lai L&#228;t Ma đ&#228;i 14 nh&#228; m&#228;t v&#228; đ&#228;o s&#228; t&#228; bi, nh&#228; m&#228;t v&#228; th&#228;y đ&#228; thuy&#228;t ph&#228;p h&#228;ng ch&#228;c n&#228;c m&#228;i năm, xu&#228;t hi&#228;n kh&#228;p n&#228;i nh&#228; m&#228;t nh&#228;a ho&#228;t đ&#228;ng nh&#228;n quy&#228;n, và kh&#228;ng m&#228;t m&#228;i đ&#228;i quy&#228;n t&#228; tr&#228; cho d&#228;n Tây T&#228;ng, th&#228; ng&#228;i Đ&#228;t Lai L&#228;t Ma đ&#228;i th&#228; 13 đ&#228;c l&#228; ch&#228;ng ghi nh&#228;n nh&#228; m&#228;t nh&#228;a c&#228;i c&#228;ch ch&#228;nh tr&#228; v&#228; đ&#228;i (t&#228;t nhi&#228;n, ch&#228;a k&#228; vai tr&#228; đ&#228;o s&#228; trong Ph&#228;t Gi&#221;o&#223; Tây T&#228;ng).

C&#228;ng trang web Ph&#228;t Gi&#221;o&#223; Tây T&#228;ng ghi nh&#228;n r&#228;ng ch&#228;ng c&#228; 2 v&#228; Đ&#228;t Lai L&#228;t Ma đ&#228;c x&#228;ng t&#228;ng l&#228; “V&#228; Đ&#228;i.” Đ&#228; l&#228; v&#228; đ&#228;i th&#228; 5 và v&#228; đ&#228;i th&#228; 13.

C&#228;ng b&#228; Thupten Gyatso tr&#228; th&#228;nh Đ&#228;t Lai L&#228;t Ma v&#228;o l&#228;c Tây T&#228;ng n&#228;m gi&#228;a c&#228;ng nguy l&#228;ng đ&#228;ng t&#228; Nga, Trung Qu&#228;c và Anh Qu&#228;c. X&#228; h&#228;i Tây T&#228;ng l&#228;c đ&#228;ng c&#228;ng nhi&#228;u v&#228;n đ&#228;, gi&#228;i c&#228;ng quy&#228;n nhi&#228;u tham nh&#228;ng và quy&#228;n l&#228;c c&#228;ng tu v&#228;n đ&#228; tr&#228; th&#228;nh qu&#228; đ&#228;.

Ngài Thupten Gyatso sinh năm 1876 tại Thakpo Langdun, phía nam Tây Tạng, con của một nông dân, Kunga Rinchen và Lobsang Dolma. Lúc đó, uy tín của đức vua Đạt Lai Lạt Ma đang suy giảm. Liên tục 4 kiếp trước, tục 4 vị Đạt Lai Lạt Ma đời trước của ngài, phần nhiều đều là hình thức, bởi các nhóm quyền lực thực địa giết hại, và ngược. Tất cả các vị đó đều viên tịch khi còn trẻ. Trong khi đó, các hoàng đế nhà Thanh ở Trung Quốc tăng cường khống chế các thủ lĩnh, cũng như các công quốc của Châu Âu cũng tham vọng.

Ngài được công nhận là Đạt Lai Lạt Ma tái sinh vào năm 1878, và lên ngôi ở Điện Potala vào năm 1879. Vào ngày 8-8-1895, ngài tiếp nhận quyền lực chính trị và đã lãnh đạo dân tộc Tây Tạng trong thời kỳ Anh Quốc xâm chiếm Tây Tạng năm 1904 và Trung Quốc xâm chiếm Tây Tạng năm 1909 – ngài trải qua 2 kinh nghiệm lớn đó, và từ đó quyền lực chính trị của ngài dời về xã hội Tây Tạng để củng cố nền quyền lực các vị đời trước.

Cũng chính ngài Đạt Lai Lạt Ma đời thứ 13 đã tạo ra nhiều cải cách lớn về mặt chính trị, xã hội và văn hóa. Ngài đã xóa bỏ nền lãnh chúa khu vực, xóa các tranh chấp truyền thống giữa các tông phái Phật Giáo Tây Tạng, tạo ra một quân đội quốc gia, và xin thiết lập ngoại giao với nhiều nước khác cùng thời.

Đức Đạt Lai Lạt Ma đời thứ 13 đã ra luật chính quyền quan chức tham nhũng, lập hệ thống thuế khóa toàn quốc, thành lập tổ chức cảnh sát quốc gia, xóa bỏ một số chế độ quyền lực các tu viện, tăng cường kiểm tra giám sát các tu sĩ, tạo thêm nhiều viên chức công chức xã hội không nằm trong tay giám tăng sĩ. Và năm 1914, ngài công nhận quân lực Tây Tạng bằng việc thiết lập Trung Tâm Huấn Luyện cho quân đội Tây Tạng.

Sau khi tạo nên lữ vong ở đức vua nước, Đức Đạt Lai Lạt Ma đời thứ 13 đích thân nhận quyền về đời ngoại, và về ra lá cờ Tây Tạng về còn số đức hiên nay. Cũng như kinh nghiệm lữ vong ở đức, ngài nêu lên khát vọng cải cách đất nước theo giáo lý giáo hiên đời, và chính ngài đã thiết lập hệ thống tín đồ đầu tiên vào Tây Tạng.

Năm 1913, ngài lập trường Bộ Điện đầu tiên ở Tây Tạng và gọi 4 thanh niên Tây Tạng sang Anh học về khoa học. Ngài thiết lập Trung Tâm Y Khoa Tây Tạng ở Lhasa, gọi Jokhang. Năm 1923, ngài lập bộ phận doanh nghiệp sát Lhasa phòng trách về an ninh và quyền lợi cho dân Tây Tạng, và cùng năm thiết lập trường Anh ngữ đầu tiên ở Gyatse.

Vài tháng trước khi ngài viên tịch trong năm 1933, Đức Đạt Lai Lạt Ma đời thứ 13 tiên tri về quốc nạn Tây Tạng sắp bị xâm chiếm, và cảnh báo các nước về mặt nghiệp lực bị thảm.

Buổi sáng hôm Thứ Năm 25-2-2010, Thứ Trưởng Tây Tạng Lữ Vong Samdhong Rinpoche và vị Chủ tịch Quốc Hội Tây Tạng Penpa Tsering thắp hương trước ngôi chùa Tsuglagkhang ở Dharamsala, Bắc Ấn Độ, để kỷ niệm 100 năm ngày Đức Đạt Lai Lạt Ma đời thứ 13 lữ vong sang Ấn Độ.

Ngài Rinpoche nói rằng buổi hôm Thứ Năm là một phần trong nhiều buổi lễ trong các tháng tiếp theo bày tỏ lòng biết ơn và tôn kính số lãnh đạo của Đức Đạt Lai Lạt Ma đời thứ 13 trong dòng lịch sử Tây Tạng.

